

Bản án số: 104/2024/HS-ST

Ngày: 19/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hiền

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Cường

Bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Nhật Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2024/TLST-HS ngày 27/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2024/QĐXXST-HS ngày 03/4/2024 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Văn Đ;** sinh ngày: 02/02/1985, tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn An Tràng, xã Trung Dũng, huyện Yên Lữ, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình Ngự và bà Bùi Thị Ngán; có vợ là Vũ Hải Yến và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 31/01/2024, bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 31/01/2024 đến ngày 08/02/2024, được thay thế biện pháp “tạm giữ” bằng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại, có mặt.

2. **Phạm Xuân Đ1;** sinh ngày: 08/9/1986, tại Thái Bình; nơi thường trú: thôn Ô Mễ 3, xã Tân Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; nơi ở hiện tại: tổ 70, khu 6, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Đoàn và bà Nguyễn Thị Loan; có vợ là Trần Thị Minh Thư và có 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 10/10/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh khởi tố bị can về tội “đánh bạc” quy định tại khoản 2

Điều 321 Bộ luật Hình sự; bị bắt quả tang ngày 31/01/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long; có mặt.

3. **Bùi Chí C**; sinh ngày: 27/7/1987, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: căn hộ 3106, 32T đơn nguyên A, chung cư The Golden, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Quang Lịch (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết; có vợ là Nguyễn Thị Ánh và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 10/10/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh khởi tố bị can về tội “đánh bạc” quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; bị bắt quả tang ngày 31/01/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long; có mặt.

4. **Phạm Hữu Đ2**; sinh ngày: 13/8/1983, tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn Hà Trảng, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Hữu Chắt và bà Bùi Thị Thời; có vợ là Nguyễn Thị Th; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 31/01/2024, bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 31/01/2024 đến ngày 08/02/2024, được thay thế biện pháp “tạm giữ” bằng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại, có mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Lò Văn L, sinh năm: 1992; vắng mặt.
- Anh Vũ Văn H, sinh năm: 1980; vắng mặt.
- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1982; vắng mặt.

** Người chứng kiến:* Ông Lại Hữu Tr; sinh năm: 1960; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn Đ, Phạm Xuân Đ1, Bùi Chí C và Phạm Hữu Đ2 quen biết nhau do đều làm việc tại dự án khu đô thị FLC Hạ Long, thuộc khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 31/01/2024, Vũ Văn Đ rủ Phạm Xuân Đ1 và Bùi Chí C đến công trình xây dựng căn nhà số 24, lô 29, dự án khu đô thị FLC Hạ Long thuộc khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long để chơi với Phạm Hữu Đ2. Đến nơi, Vũ Văn Đ nhìn thấy trong góc trái trên giường tại tầng 1 của căn nhà có 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài nên Vũ Văn Đ rủ Đ1, Công và Đ2 đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Phỏm”, thì tất cả đồng ý. Cả bốn thống nhất cách thức chơi như sau: sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài; một người sẽ chia bài làm 4 phần, phần của người chia bài, cũng là người đánh đầu tiên sẽ được chia 10 lá bài, 03 người còn lại được chia mỗi người 09 lá; số lá bài còn lại được đặt ở giữa chiếu bạc, gọi là “Nọc”. Người chơi đầu tiên (người số 01) sẽ đánh ra 01 lá bài cho người chơi ngồi liền kề phía bên tay phải (người số 02). Người số 02 sẽ ăn hoặc không ăn lá bài mà người số 01 đánh

ra. Nếu người số 02 không ăn lá bài đó thì sẽ phải bốc 01 lá bài trong “Nọc” rồi đánh ra 01 lá bài cho người chơi tiếp theo ngồi liền kề phía bên tay phải người số 02 (người số 03). Nếu người chơi số 02 ăn lá bài mà người số 01 đánh ra thì người số 02 sẽ đánh 01 lá bài đang có cho người chơi số 03. Sau khi ăn bài hoặc bốc bài thì người chơi phải đánh ra 1 lá bài. Cứ tiếp tục như vậy cho đến hết vòng từ người số 01 đến người số 04. Ván bài sẽ kết thúc khi có 01 người chơi “Ù”. Nếu không có ai “Ù” thì sau khi người chơi bốc đến lá bài cuối cùng trong “Nọc” thì ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh đến lượt cuối (còn 04 lá bài trong Nọc), người chơi sau khi bốc bài phải hạ tất cả “Phỏm” mình đang có rồi lần lượt đến những người chơi tiếp theo. Các lá bài còn lại (không phải Phỏm) thì người chơi sẽ giữ lại để tính điểm khi kết thúc ván bài. Phỏm: là bộ gồm 3 lá bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc khác chất nhưng cùng số. Bài rác: là những lá bài lẻ không thuộc “Phỏm” nào. Nọc: là các lá bài còn dư sau khi chia bài. Móm (hoặc “Cháy”): là kết thúc ván, người chơi không hạ được Phỏm nào. Ù: là khi tất cả 9 lá bài đều có phỏm và không còn bài rác. Ăn chốt: là ăn bài người chơi trước ở lượt đánh cuối. Tái: là sau khi hạ bài, nếu trong bàn có người ăn, các lá bài đã đánh ra sẽ được chuyển chỗ và người chơi được phép đánh thêm một lượt. Gửi: là ở lượt cuối, nếu bài rác của người chơi có thể kết nạp vào “Phỏm” của những người chơi đã hạ bài thì có thể gửi lá bài rác đó đi. Lá bài được gửi đi sẽ không bị tính điểm khi kết thúc ván. Cách tính tiền mỗi ván “Phỏm” như sau: nếu ván bài không có ai “Ù” thì người chơi có số điểm thấp nhất sẽ là người thắng. Số điểm của mỗi lá bài là số trên lá bài đó, riêng các lá A, J, Q, K sẽ được tính điểm lần lượt là 1, 11, 12, 13. Trong trường hợp số điểm bằng nhau, người hạ bài sau sẽ bị xử thua. Người chơi bị “Móm” (không hạ được Phỏm nào) sẽ bị tính là về bết. Lần lượt: người có số điểm thứ 2 phải trả cho người thắng số tiền 100.000 đồng; người có số điểm thứ 3 phải trả cho người thắng số tiền 200.000 đồng; người chơi có số điểm thứ 4 phải trả cho người thắng số tiền 300.000 đồng. Người chơi “Móm” sẽ trả cho người thắng số tiền 400.000 đồng. Nếu có người “Ù” thì những người còn lại phải trả cho người “Ù” số tiền 500.000 đồng. Nếu bị ăn chốt thì người đánh lá bài đó phải trả cho người được ăn “Chốt” số tiền 500.000 đồng. Khi chơi, Vũ Văn Đ bỏ ra 19.000.000đ (mười chín triệu đồng); Đ1 bỏ ra 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng); Công bỏ ra 3.000.000đ (ba triệu đồng); Đ2 bỏ ra 5.000.000đ (năm triệu đồng), để đánh bạc.

Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, khi Vũ Văn Đ, Đương, Đ1, Công đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Phỏm”, thì bị Tổ công tác của Đội điều tra tổng hợp Công an thành phố Hạ Long bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: 31.200.000đ (ba mươi một triệu hai trăm nghìn đồng); 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài; 01 chiếc chăn màu vàng, họa tiết hoa văn hình bông hoa; 02 chiếc ví da màu nâu không rõ nhãn hiệu của Vũ Văn Đ và Đ1; 01 điện thoại nhãn hiệu XIAOMI REDMI NOTE 10s, màu xanh kèm 01 sim của Vũ Văn Đ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A96 màu đen kèm 01 sim của Đ1; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu XIAOMI REDMI NOTE 11, màu đen kèm 01 sim của Đương; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 15 PRO MAX, màu xám kèm 01 sim của

Công; 01 căn cước công dân mang tên Vũ Văn Đ; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Hữu Đ2, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Xuân Đ1.

Quá trình điều tra và tại phiên toà Vũ Văn Đ, Phạm Xuân Đ1, Bùi Chí C, Phạm Hữu Đ2, đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Khi bị bắt Vũ Văn Đ bị thu giữ 10.6000.000 đồng; Đ1 bị thu giữ 14.000.000 đồng; Công bị thu giữ 2.700.000 đồng; Đ2 bị thu giữ 3.900.000 đồng. Các bị cáo đều bị thu điện thoại, nhưng không sử dụng vào việc đánh bạc. Ngoài ra, bị cáo Đ1, Vũ Văn Đ bị thu ví da; bị cáo Vũ Văn Đ, Dương, Đ1 bị thu căn cước công dân. Bị cáo Vũ Văn Đ khai có bố là ông Vũ Đình Ngự được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; gia đình được Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Hưng Yên chứng nhận đạt danh hiệu “Ông bà cha mẹ mẫu mực, con trung hiếu, cháu thảo hiền” nhiều năm. Bị cáo Công có bố là ông Bùi Quang Lịch và mẹ là bà Nguyễn Thị Tuyết được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, Bằng ghi công do đạt nhiều thành tích trong kháng chiến chống Mỹ, Huy chương vì sự nghiệp giáo dục. Bị cáo Công và Đ1 có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận.

* Những người làm chứng khai:

Anh Lò Văn L khai: Anh là thợ xây tại khu đô thị FLC thuộc khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/01/2024, anh vào căn hộ số 24, lô 29 khu đô thị thì thấy mọi người đang ngồi đánh bài trên giường của vợ chồng anh Dương. Do khu vực đánh bài có rèm che nên anh không biết cụ thể có bao nhiêu người đánh bài. Sau đó, lực lượng công an đến kiểm tra, bắt quả tang những người đánh bạc là anh Dương, anh Vũ Văn Đ, anh Công và anh Đ1. Anh được cơ quan Công an mời chứng kiến thu giữ tiền trên chiếu bạc là 31.200.000 đồng.

Anh Vũ Văn H khai: Anh là phụ xây tại khu đô thị FLC thuộc khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long. Trưa ngày 31/01/2024, anh ngủ trên tầng 2 căn hộ số 24, lô 29 khu đô thị. Đến khoảng 16 giờ anh ngủ dậy đi xuống tầng 1 thì thấy bên trong giường gần khu nấu ăn có 04 người đánh bài. Anh không biết cụ thể là ai vì khu vực này được che bằng rèm. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì cơ quan công an bắt quả tang những người đánh bài. Anh được cơ quan công an mời chứng kiến việc bắt và thu giữ số tiền đánh bạc. Cụ thể vị trí anh Đ2 có số tiền 3.900.000đ, vị trí anh Vũ Văn Đ có số tiền 10.600.000đ, vị trí anh Đ1 có số tiền 14.000.000đ và vị trí anh Công có số tiền 2.700.000đ. Ngoài ra, công an còn thu giữ điện thoại, căn cước công dân, bộ bài, ví da....

Chị Nguyễn Thị Th khai: Chị là vợ của anh Phạm Hữu Đ2. Khoảng 17 giờ ngày 31/01/2024, chị về nơi ở là căn hộ số 24, lô 29 đang xây dựng của dự án khu đô thị FLC thuộc khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, thì thấy anh Dương, anh Công, anh Vũ Văn Đ và anh Đ1 ngồi đánh bài. Do vị trí mọi người chơi có rèm che nên chị không biết là đánh bài giải trí hay được thua bằng tiền. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày thì lực lượng Công an đến kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ bộ bài và tiền. Do chị đứng ở xa, nên không rõ số tiền cơ quan Công an đã thu giữ.

Người chứng kiến ông Lại Hữu Tr khai: khoảng 18 giờ 20 phút ngày 31/01/2024, ông được cơ quan Công an mời chứng kiến việc bắt quả tang vụ đánh bạc tại khu căn hộ số 24, lô 29 đang xây dựng của dự án khu đô thị FLC thuộc khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long. Ông thấy tại tầng 1, khu căn hộ có 04 người đang ngồi trên chiếu bạc, phía trước mỗi người đều có tiền, điện thoại, ví. Các đối tượng khai tên là Vũ Văn Đ, Phạm Hữu Đ2, Bùi Chí C và Phạm Xuân Đ1. Các đối tượng khai đánh bạc bằng hình thức đánh “Phôm”. Cơ quan Công an đã thu giữ tổng số tiền là 31.200.000đ, bộ bài, điện thoại, căn cước công dân, ví da.

Bản Cáo trạng số 79/CT-VKS- HL ngày 27/3/2024, Viện kiểm sát nhân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo Vũ Văn Đ, Phạm Xuân Đ1, Bùi Chí C và Phạm Hữu Đ2 về tội “đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 (bị cáo Vũ Văn Đ, Đ2 áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51, khoản 1 và khoản 3 Điều 35; bị cáo Vũ Văn Đ, Công áp dụng thêm khoản 2 Điều 51), Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Vũ Văn Đ phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

Phạm Hữu Đ2 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng;

Phạm Xuân Đ1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt;

Bùi Chí C từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt.

* Về hình phạt bổ sung: các bị cáo Công và Đ1 là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; bị cáo Vũ Văn Đ và Đ2 đã bị xử phạt hình phạt chính là phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 31.200.000đ (ba mươi một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 (năm mươi hai) quân bài; 01 (một) chiếc chăn màu vàng, họa tiết hoa văn hình vuông bông hoa.

Trả lại bị cáo Vũ Văn Đ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu XIAOMI REDMI (kiểu dáng NOTE 10s), màu xanh kèm 01 sim điện thoại; 01 (một) căn cước công dân số 033085008397 mang tên Vũ Văn Đ và 01 ví da màu nâu.

Trả lại bị cáo Phạm Hữu Đ2 01 (một) điện thoại nhãn hiệu XIAOMI REDMI (kiểu dáng NOTE 11), màu đen kèm 01 sim điện thoại và 01 (một) căn cước công dân số 030083011176 mang tên Phạm Hữu Đ2.

Trả lại bị cáo Phạm Xuân Đ1 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO (kiểu dáng OPPO A96) màu đen kèm 01 sim điện thoại; 01 (một) căn cước công dân số 034086006336 mang tên Phạm Xuân Đ1 và 01 ví da màu nâu.

Trả lại bị cáo Bùi Chí C 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE (kiểu dáng IPHONE 15 PRO MAX), màu xám kèm 01 sim điện thoại.

Các bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn Đ, Bùi Chí C, Phạm Xuân Đ1 và Phạm Hữu Đ2 đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31/01/2024; Kết quả khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/01/2024, tại công trình xây dựng căn nhà số 24, Lô 29, dự án khu đô thị FLC Hạ Long thuộc khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Văn Đ, Phạm Xuân Đ1, Bùi Chí C và Phạm Hữu Đ2 đã có hành vi dùng bộ bài Tú lơ khơ đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh “Phỏm”, với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 31.200.000 đồng (ba mươi một triệu hai trăm nghìn đồng). Đến 18 giờ 10 phút cùng ngày, thì bị Tổ công tác của Đội điều tra tổng hợp Công an thành phố Hạ Long bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo Vũ Văn Đ, Phạm Xuân Đ1, Bùi Chí C và Phạm Hữu Đ2 đã phạm tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Các bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Văn Đ và Đ2 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Văn Đ có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; bị

cáo Công có bố và mẹ để được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, Bằng ghi công do đạt nhiều thành tích trong kháng chiến chống Mỹ, Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò và mức hình phạt: đây là vụ án đồng phạm giản đơn, mang tính chất bột phát. Trong đó, bị cáo Vũ Văn Đ là người khởi xướng, có số tiền đánh bạc nhiều nhất nên giữ vai trò đầu, tiếp theo là các bị cáo Đương, Công và Đ1 giữ vai trò sau. Xét bị cáo Vũ Văn Đ và bị cáo Đ2 có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng hình phạt chính là phạt tiền là phù hợp. Bị cáo Công và Đ1 có nhân thân xấu nên áp dụng hình phạt tù. Tuy nhiên, các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền ít nhất, gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền xác nhận, nên xem xét giảm nhẹ và xử phạt các bị cáo đầu khung hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và là công dân có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

Về số tiền thu giữ: Cơ quan điều tra thu giữ trên chiếu bạc số tiền 31.200.000đ, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Điện thoại, ví da thu giữ của các bị cáo, nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội; cần cước công dân là giấy tờ tùy thân, nên trả lại cho các bị cáo.

01 (một) bộ bài tú lơ khơ và 01 (một) chiếc chăn màu vàng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 đĩa DVD là vật chứa dữ liệu ghi lời khai của các bị cáo được chuyển theo hồ sơ vụ án, cần lưu trong hồ sơ.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo Phạm Xuân Đ1 và Bùi Chí C là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; bị cáo Vũ Văn Đ và Phạm Hữu Đ2 đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với tất cả các bị cáo.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh, điều luật và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn Đ, Phạm Xuân Đ1, Bùi Chí C và Phạm Hữu Đ2 phạm tội: “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự: xử phạt Vũ Văn Đ phạt tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự: xử phạt Phạm Hữu Đ2 phạt tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt Phạm Xuân Đ1 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt 31/01/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt Bùi Chí C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt 31/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 31.200.000đ (ba mươi một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 (năm mươi hai) quân bài; 01 (một) chiếc chăn màu vàng, họa tiết hoa văn hình vuông bông hoa.

Trả lại bị cáo Vũ Văn Đ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu XIAOMI REDMI (kiểu dáng NOTE 10s), màu xanh kèm 01 sim điện thoại; 01 (một) căn cước công dân số 033085008397 mang tên Vũ Văn Đ và 01 ví da màu nâu.

Trả lại bị cáo Phạm Hữu Đ2 01 (một) điện thoại nhãn hiệu XIAOMI REDMI (kiểu dáng NOTE 11), màu đen kèm 01 sim điện thoại và 01 (một) căn cước công dân số 030083011176 mang tên Phạm Hữu Đ2.

Trả lại bị cáo Phạm Xuân Đ1 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO (kiểu dáng OPPO A96) màu đen kèm 01 sim điện thoại; 01 (một) căn cước công dân số 034086006336 mang tên Phạm Xuân Đ1 và 01 ví da màu nâu.

Trả lại bị cáo Bùi Chí C 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE (kiểu dáng IPHONE 15 PRO MAX), màu xám kèm 01 sim điện thoại.

(khoản tiền theo phiếu nhập kho ngày 19/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hạ Long và Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh; các vật chứng còn lại theo Biên bản giao nhận vật chứng số 168/BB-THA ngày 28 tháng 3 năm 2024 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

4. Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: các bị cáo Vũ Văn Đ, Phạm Xuân Đ1, Bùi Chí C và Phạm Hữu Đ2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- Chi cục THADS thành phố Hạ Long;
- Công an thành phố Hạ Long;
- Cơ quan THA hình sự Công an tp. Hạ Long;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hiền

